| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỚI BÌNH**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 107/2024/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 7 năm 2024
"V/v xin ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Kim Cương
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Phi Hùng
Ông Đinh Chí Hiển

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Hồng Như – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 157/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Hồng D, sinh năm 1998 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn 12, xã EĐ, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Hải Đ, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 8, xã TL, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Nguyên đơn chị Trương Hồng D trình bày tại đơn khởi kiện như sau:*

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Hải Đ chung sống với nhau và có Đ ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TL, huyện TB, tỉnh Cà Mau vào ngày 28/7/2022. Trong thời gian chung sống đến nay hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, xung đột gia đình xãy ra không hàn gắn được. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau. Nên chị và anh Đ đã ly thân khoảng 06 tháng nay. Chị xác định hiện vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Phạm Hải Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung tên Phạm Khả H, sinh ngày 24/3/2022 con đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con chung không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị xác định chị và anh Đ không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai chị và anh Đ không có nợ chung.

- Đối với anh Phạm Hải Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập

tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản ý kiến gửi đến Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa chị Trương Hồng D và anh Phạm Hải Đ được xác định là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Phạm Hải Đ có nơi cư trú tại xã TL, huyện TB nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Trương Hồng D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phạm Hải Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai theo quy định nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị D, anh Đ theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Trương Hồng D và anh Phạm Hải Đ xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2022, có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TB theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hiện chị D yêu cầu xin ly hôn với anh Đ. Theo lời trình bày của chị D do vợ chồng sống không hợp nhau, và có nhiều mâu thuẫn, nên anh chị đã ly thân khoảng 06 tháng nay. Đồng thời, suốt thời gian chị D xin ly hôn anh Đ cũng không đến Toà án để hoà giải hoặc có văn bản gửi ý kiến đến Toà án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung giữa chị D và anh Đ mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện chị D và anh Đ đã ly thân một thời gian dài, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không ai quan tâm chăm sóc ai. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị D về việc xin ly hôn với anh Đ.

[3] Về con chung: Chị D và anh Đ có 01 con chung tên Phạm Khả H, sinh ngày 24/3/2022 con đang sống cùng chị D. Khi ly hôn chị D yêu cầu nuôi cháu H. Xét thấy, cháu H dưới 03 tuổi đang sống cùng chị D và từ khi ly thân cháu H do chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ cũng không có văn bản ý kiến về việc nuôi con nên tiếp tục giao cháu Hân cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Đ không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị D khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị D khai không nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị D phải chịu.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Hồng D về việc xin ly hôn với anh Phạm Hải Đ.

Về con chung: Giao con chung tên Phạm Khả H, sinh ngày 24/3/2022 đang sống cùng chị D cho chị D tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét.

Anh Đ không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Trương Hồng D phải chịu. Chị D đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0016203 vào ngày 14/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được đối trừ, chị D đã nộp đủ.

*Tùng hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Chị Trương Hồng D và anh Phạm Hải Đ quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**( Đã ký)**

**Phạm Kim Cương**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện TB;
- UBND xã TL, huyện TB;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ; VT.